

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 03-4-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1965 tại tỉnh Hải Dương; thường trú: Ấp B, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T, sinh năm 1940 và bà Phan Thị G (chết); có vợ tên Đỗ Thị X, sinh năm 1971; có ba con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2000; có ba em, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/8/2018, bị Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đóng phạt ngày 04/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Dương Thanh S, sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp C, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Thanh X (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); có vợ tên Tiêu Thị Mỹ T, sinh năm 1976; có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; có bốn em, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm

1983; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/01/1993, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về Tội trộm cắp tài sản và Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 08/9/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về Tội trốn khỏi nơi giam giữ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/1995. Ngày 20/6/2018, bị Công an xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đóng phạt ngày 23/6/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Trọng N, sinh năm 1975 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: Khu phố L, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; có ba con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; có bốn em, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Đỗ Như D, sinh năm 1984 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Khu phố Đ, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Như H (chết) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1962; có vợ tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1986; có hai con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018; có hai em, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tiêu Thị Mỹ T, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Công ty TNHH gỗ D; trụ sở: Khu phố L, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 1, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/12/2019, bị cáo Dương Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 61E1-349.63 đến nhà bị cáo Lê Văn T tại ấp C, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương để chơi. Trong lúc ngồi chơi, bị cáo T lấy bộ bài Tây rủ bị cáo S đánh bài vui, không thắng thua bằng tiền. Lúc sau, bị cáo Nguyễn Trọng N được anh Nguyễn Trung K điều khiển xe ô tô biển số 61A-522.13 chở đi xem đất gần nhà bị cáo T, khi đến nơi anh K đi xem đất còn bị cáo N vào nhà bị cáo T. Bị cáo T, S rủ

bị cáo N chơi đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền được một lúc thì bị cáo Đỗ Như D đến và cùng vào tham gia chơi. Mỗi ván người chơi đặt cược trước 100.000 đồng và sẽ được chia ba lá bài, sau khi xem bài, mỗi người có thể đặt cược thêm tiền từ 100.000 đồng đến nhiều nhất là 400.000 đồng. Các bị cáo đánh bài đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 51 lá bài tây đã qua sử dụng; số tiền 7.200.000 đồng thu giữ trên bàn đá; số tiền 4.800.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của bị cáo Lê Văn T; số tiền 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu bạc của bị cáo Dương Thanh S; số tiền 240.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung màu đen của bị cáo Nguyễn Trọng N; số tiền 8.880.000 đồng của bị cáo Đỗ Như D; 01 xe mô tô biển số 61E1-349.63 và 01 xe ô tô biển số 61A-522.13.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Bị cáo Lê Văn T mang theo số tiền 6.800.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc bị cáo thắng 1.600.000 đồng. Khi bị bắt, bị thu giữ số tiền 3.600.000 đồng trên bàn.

Bị cáo Dương Thanh S mang theo số tiền 3.200.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, bị cáo thắng 1.500.000 đồng. Khi bị bắt, bị thu giữ số tiền 3.600.000 đồng trên bàn.

Bị cáo Nguyễn Trọng N mang theo số tiền 2.820.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt, bị cáo thua 2.580.000 đồng, thu giữ số tiền 240.000 đồng trong người.

Bị cáo Đỗ Như D mang theo số tiền 9.400.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, bị cáo thua 520.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trên người số tiền 8.880.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo Lê Văn T, Dương Thanh S, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D sử dụng để đánh bạc là 9.020.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 18/CT – VKS- BTU ngày 11 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Văn T, Dương Thanh S, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D về Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Dương Thanh S số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Đỗ Như D số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, số tiền 1.100.000 đồng của bị cáo Dương Thanh S sử dụng đánh bạc, số tiền 240.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trọng N sử dụng đánh bạc, số tiền 480.000 đồng của bị cáo Đỗ Như D sử dụng đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 51 lá bài Tây;

- Đề nghị giao Cơ quan thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương quản thủ số tiền 4.800.000 của bị cáo Lê Văn T và số tiền 8.400.000 đồng của bị cáo Đỗ Như D.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng truy tố, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 22/12/2019, tại nhà bị cáo Lê Văn T thuộc ấp B, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn T rủ bị cáo Dương Thanh S, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D tham gia đánh bài cào tố, thắng thua bằng tiền, mỗi ván thắng thua từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ với số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 9.020.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 9.020.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 18/CT-VKS-BTU ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên đủ khả năng nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Dương Thanh S có cha là ông Dương Thanh X là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo Lê Văn T có cha là ông Lê Văn T là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương giải phóng hạng III. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo là người lao động, có nghề nghiệp.

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Bị cáo Lê Văn T là người đề xuất việc đánh bạc nên khi quyết định hình phạt phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác.

[8] Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nhân thân tốt, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức giáo dục, răn đe các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội. Đồng thời do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07, 08, 09, 10/2020/HSST - LCDKNCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Về hình phạt bổ sung: Xét Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 51 lá bài tây thu giữ đã qua sử dụng, là công cụ sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối xe mô tô biển số 61E1-349.63 do bà Tiêu Thị Mỹ T là vợ của bị cáo Dương Thanh S đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22/12/2019, bị cáo S sử dụng xe mô tô này đi đến nhà bị cáo T để chơi. Xét xe mô tô trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định trả lại xe mô tô cho bà T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe ô tô biển số 61A-522.13 qua điều tra xác định do Công ty TNHH Gổ D đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22/12/2019, anh Nguyễn Trung K điều khiển xe ô tô chở bị cáo Nguyễn Trọng N đi giải quyết công việc của Công ty tại ấp Bình Cơ, xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Xét xe ô tô trên không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 08/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định trả lại xe ô tô này cho Công ty TNHH Gổ D là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu vàng của bị cáo Lê Văn T, 01 điện thoại di động Iphone màu bạc của bị cáo Dương Thanh S và 01 điện thoại di động

Samsung màu đen của bị cáo Nguyễn Trọng N đây là tài sản cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định trả lại tài sản trên cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 4.800.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn T và số tiền 8.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Như D. Xét số tiền trên các bị cáo không sử dụng để đánh bạc cần giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên quản lý để bảo đảm thi hành án.

Đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Thanh S; số tiền 240.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng N; số tiền 480.000 đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Như D và số tiền 7.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc. Xét đây là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Dương Thanh S, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh S số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đỗ Như D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07, 08, 09, 10/2020/HSST - LCDKNCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 51 lá bài tây đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.020.000 đồng (Chín triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).

- Giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục quản lý số tiền 4.800.000 đồng của bị cáo Lê Văn T; số tiền 8.400.000 đồng của bị cáo Đỗ Như D để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/01/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Văn T, Dương Thanh S, Nguyễn Trọng N và Đỗ Như D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (04);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (04);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết